

# BẢO HỘ LƯƠNG THỰC

LO NGẠI VỀ  
MỘT TƯƠNG LAI BẤT ỔN

Sau hơn 2 năm vật lộn chống chọi với những trì trệ và thiệt hại do COVID-19 gây ra, kinh tế thế giới và Việt Nam đang dần bước vào giai đoạn hồi phục khi đại dịch gần như đã được kiểm soát. Tuy vậy, chặng đường để nền kinh tế quay lại đà phát triển nhanh chóng như thời điểm trước đại dịch vẫn còn tương đối gian nan. Dù năm 2022 chỉ mới qua được phân nửa, thế giới đã phải đối mặt với nhiều biến động bất ngờ, nổi bật là cuộc xung đột Nga – Ukraine, và việc Trung Quốc tiếp tục đóng cửa biên giới với chiến lược zero-COVID, cộng thêm tác động của biến đổi khí hậu, khiến các nền kinh tế tiếp tục lao đao.

Trong bối cảnh đó, xu hướng bảo hộ thương mại có dấu hiệu trở dậy ở một số quốc gia và một số ngành kinh tế, rõ nét nhất là ngành lương thực. Chỉ trong tháng cuối năm 2021 và nửa đầu năm 2022, gần 30 quốc gia trên thế giới đã ban hành lệnh cấm hoặc hạn chế xuất khẩu lương thực, cho thấy một cái nhìn e ngại trước những bất ổn khó lường của tương lai kinh tế thế giới.

Chuyên đề của Bản tin lần này sẽ phân tích về xu thế bảo hộ lương thực đang lan rộng trong nửa đầu năm 2022 và đánh giá về thực trạng và tác động của xu thế này đối với nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trong giai đoạn phục hồi sau đại dịch COVID-19.



## Danh sách các quốc gia áp dụng biện pháp bảo hộ lương thực trong nửa đầu năm 2022

STT	Tên nước	Sản phẩm	Ngày ban hành	Ngày kết thúc	Danh mục
1	Afghanistan	Lúa mì	20/05/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
2	Ai Cập	Lúa mì, bột mì, dầu, đậu lăng, mì ống, đậu, sò và bột nghiền	10/03/2022	10/06/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Dầu thực vật, bột kiều mạch, ngô	12/03/2022	12/06/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
3	Algeri	Mì ống, phái sinh từ lúa mì, dầu thực vật, đường	13/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
4	Argentina	Thịt bò	01/01/2022	31/12/2023	Lệnh cấm xuất khẩu
		Thịt bò	01/01/2022	31/12/2023	Cấp phép xuất khẩu
		Bột đậu nành, dầu đậu nành	13/03/2022	20/03/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Dầu đậu nành, bột đậu nành	19/03/2022	31/12/2022	Thuế xuất khẩu
5	Azerbaijan	Hàng hóa công nghiệp bột mì, tinh bột, gluten lúa mì, hạt có dầu và các loại hạt khác, cây thuốc và công nghiệp, thức ăn	19/03/2022	31/12/2022	Cấp phép xuất khẩu
6	Ấn Độ	Lúa mì	13/05/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Đường	01/06/2022	31/10/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
7	Belarus	Gạo, bột mì nguyên cám, bột từ lúa mạch đen, lúa mạch, mì ống	25/03/2022	15/06/2022	Cấp phép xuất khẩu
		Lúa mì, lúa mạch đen, lúa mạch, yến mạch, ngô, kiều mạch, kê, hạt, hạt cải dầu, hạt hướng dương, bột củ cải, bánh, bữa ăn hạt cải dầu	13/04/2022	30/09/2022	Cấp phép xuất khẩu
8	Burkina Faso	Bột kê, bột ngô, bột lúa miến	23/02/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
9	Cameroon	Ngũ cốc, dầu thực vật	27/12/2021	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
10	Georgia	Lúa mì, lúa mạch	04/07/2022	04/07/2023	Lệnh cấm xuất khẩu
11	Ghana	Ngô, đậu tương	11/04/2022	20/10/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Ngô, gạo	26/04/2022	20/10/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
12	Hungary	Lúa mì, lúa mạch đen, lúa mạch, yến mạch, ngô, đậu nành, hạt hướng dương	06/03/2022	15/05/2022	Lệnh cấm xuất khẩu

## Danh sách các quốc gia áp dụng biện pháp bảo hộ lương thực trong nửa đầu năm 2022

STT	Tên nước	Sản phẩm	Ngày ban hành	Ngày kết thúc	Danh mục
13	Indonesia	Dầu cọ	01/01/2022	22/05/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Dầu cọ, dầu hạt cọ	31/01/2022	07/06/2022	Cấp phép xuất khẩu
		Dầu cọ, dầu hạt cọ	18/03/2022	31/12/2022	Thuế xuất khẩu
		Dầu cọ, dầu hạt cọ	28/04/2022	22/05/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
14	Iran	Khoai tây, cà tím, cà chua, hành tây	27/04/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
15	Kazakhstan	Gia súc sống, gia súc nhỏ	22/01/2022	21/07/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Khoai tây, cà rốt	22/01/2022	21/02/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Khoai tây	22/02/2022	30/04/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Lúa mì, bột mì	19/04/2022	15/06/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Đường	23/05/2022	24/11/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Hạt giống hoa hướng dương	15/12/2021	30/06/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Dầu hướng dương	15/12/2021	31/05/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
16	Kosovo	Lúa mì, ngô, bột mì, dầu thực vật, muối, đường	15/04/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
17	Kuwait	Hạt, dầu thực vật	20/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Thịt gà	23/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
18	Kyrgyzstan	Lúa mì, meslin, bột, bơ thực vật, đường, hạt hướng dương, trứng, lúa mạch, yến mạch	19/03/2022	19/09/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Thịt bò và các sản phẩm thức ăn chăn nuôi	25/03/2022	19/09/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
19	Lebanon	Trái cây và rau quả chế biến, sản phẩm ngũ cốc, đường, bánh mì	18/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
20	Malaysia	Thịt gà	01/06/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
21	Moldova	Lúa mì, đường, ngô	01/03/2022	30/04/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
22	Morocco	Cà chua	12/03/2022	30/04/2022	Cấp phép xuất khẩu

## Danh sách các quốc gia áp dụng biện pháp bảo hộ lương thực trong nửa đầu năm 2022

STT	Tên nước	Sản phẩm	Ngày ban hành	Ngày kết thúc	Danh mục
23	Nga	Đường	14/03/2022	31/08/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Lúa mì, meslin, lúa mạch đen, lúa mạch, ngô, đường	14/03/2022	30/06/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Hạt giống hoa hướng dương	01/04/2022	31/08/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Hạt cải dầu	01/04/2022	31/08/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Lúa mì, lúa mạch, ngô	13/04/2022	31/12/2022	Thuế xuất khẩu
		Dầu hướng dương, bột hướng dương	15/04/2022	31/12/2022	Thuế xuất khẩu
		Dầu hướng dương	15/04/2022	31/08/2022	Cấp phép xuất khẩu
24	Pakistan	Đường	15/04/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
25	Serbia	Lúa mì, ngô, bột, dầu	10/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
26	Tunisia	Rau củ quả	12/04/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
27	Turkey	Dầu ô liu	27/01/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Đậu lăng đỏ và đậu	27/01/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Thịt gia cầm, trứng, rau, trái cây	27/01/2022	31/12/2022	Cấp phép xuất khẩu
		Dầu ăn	04/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Hạt, hạt có dầu, dầu ăn	04/03/2022	31/12/2022	Cấp phép xuất khẩu
		Thịt bò, thịt cừu, thịt dê	19/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
		Bơ	15/04/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu
28	Ukraine	Gia cầm, trứng, dầu hướng dương, thịt bò, lúa mạch đen, ngô	06/03/2022	31/12/2022	Cấp phép xuất khẩu
		Lúa mì, yến mạch, kê, đường	09/03/2022	31/12/2022	Lệnh cấm xuất khẩu

Nguồn: Tableu Public, 2022

## BẢO HỘ LƯƠNG THỰC – XU THẾ NGÀY CÀNG LAN RỘNG

# 01.



Sau khi dịch bệnh COVID-19 dần được kiểm soát, chuỗi cung ứng thế giới bắt đầu phục hồi và quay trở lại đà vận hành cũ, tuy vẫn còn nhiều mắt xích bị ảnh hưởng. Trong đó, một trong những mắt xích lớn nhất có thể kể đến là Trung Quốc với việc nước này vẫn kiên trì theo đuổi chiến lược Zero-COVID qua việc phong tỏa nhiều thành phố lớn, khiến dòng chảy thương mại và đầu tư của nhiều mặt hàng quan trọng bị đình trệ. Một mắt xích quan trọng khác ở khu vực châu Âu, bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi cuộc xung đột Nga – Ukraine nổ ra đầu năm 2022 kèm theo một loạt lệnh trừng phạt của các nước phương Tây nhắm vào Nga khiến giá nhiều mặt hàng nguyên nhiên liệu tăng cao, gây thiếu hụt năng lượng và lạm phát ở nhiều quốc gia châu Âu và lan ra cả thế giới.

Không nằm ngoài tầm ảnh hưởng, ngành nông nghiệp toàn cầu thời gian qua cũng phải chịu nhiều tác động tiêu cực từ tình trạng biến đổi khí hậu và xung đột Nga – Ukraine. Từ đầu năm 2022, tình trạng



hạn hán đã xảy ra ở nhiều vùng chuyên nông canh lớn trên thế giới, khiến mùa màng thất thu và sản lượng nông nghiệp bị giảm đi đáng kể. Bên cạnh đó, nông nghiệp thế giới còn đang phải đối mặt với nỗi lo thiếu nguồn cung phân bón. Nga hiện đang là nhà cung ứng phân bón hàng đầu, chiếm 13% thị phần thế giới. Tuy nhiên, do tác động từ xung đột Nga – Ukraine, từ tháng 3/2022, Moskva đã yêu cầu giảm lượng xuất khẩu mặt hàng này để trả đũa lại các đòn trừng phạt của phương Tây, dẫn đến tình cảnh giá phân bón bình quân toàn cầu tăng gần gấp rưỡi chỉ trong vài tháng và nhiều vùng nông canh không có đủ lượng phân bón cần thiết để đảm bảo sản lượng. Theo đó, dự kiến trong thời gian tới đây, ít nhất là trong năm 2022, tình trạng thiếu hụt lương thực sẽ vẫn còn tiếp tục duy trì.

Trong bối cảnh kinh tế chính trị thế giới đầy bất ổn đó, nhiều quốc gia dường như có tâm lý “lo xa” và bắt đầu “phòng thủ” cho những bất trắc có thể tiếp tục xảy đến trong thời gian tới, mà trong đó, việc đầu tiên có lẽ phải tính đến chính là đảm bảo an ninh lương thực cho người dân trong nước.

Bắt đầu từ tháng 12/2021 đến nay, số lượng các biện pháp bảo hộ lương thực tăng nhanh đột biến và dường như ngày càng được nhiều quốc gia hưởng ứng, trong đó có những nước là nguồn cung lương thực, thực phẩm hàng đầu thế giới. Ví dụ, sau khi chiến sự nổ ra cả Nga và Ukraine đều ban hành lệnh cấm xuất khẩu lúa mì vào tháng 3/2022, và hai nước này đều nằm trong top 5 các quốc gia xuất khẩu lúa mì nhiều nhất thế giới.

Hay Indonesia - nhà sản xuất dầu cọ lớn nhất toàn cầu cũng đã ban hành một số lệnh cấm và hạn chế xuất khẩu đối với mặt hàng thế mạnh này vào tháng 1/2022 trước lo ngại về việc thiếu hụt nguồn cung nội địa khi giá cả dầu cọ có xu hướng tăng.

Các số liệu thống kê cho thấy xu thế bảo hộ lương thực đã lan rộng ở khắp các châu lục, nhưng tập trung nhiều nhất ở khu vực châu Á và Trung Đông vốn có nền nông nghiệp là thế mạnh. Hầu hết các mặt hàng được bảo hộ là những mặt hàng thực phẩm xuất khẩu chính của các quốc gia này, mang tính thiết yếu và tương đối đa dạng, từ ngũ cốc, rau củ, thịt... đến dầu và đường. Trong các phương thức bảo hộ được áp dụng, lệnh cấm xuất khẩu là phổ biến nhất, theo sau là các phương thức giảm nhẹ hơn như cấp phép hoặc áp thuế xuất khẩu. Nhìn chung, các quốc gia đều ban hành biện pháp bảo hộ theo nguyên tắc chỉ áp dụng trong một khoảng thời gian nhất định và có thể được điều chỉnh linh hoạt tùy theo tình hình thực tế của thị trường nội địa và quốc tế.

Bà Sabrin Chowdhury, trưởng bộ phận thị trường hàng hoá của hãng tư vấn Fitch Solutions (Mỹ), cho rằng kể từ sau cuộc khủng hoảng năm 2008, xu thế bảo hộ lương thực mới quay trở lại mạnh mẽ như vậy và đang theo đà tăng dần trong thời gian tới, ít nhất sẽ kéo dài đến hết 2022.



## 02. TÁC ĐỘNG CỦA VÒNG XOÁY BẢO HỘ ĐẾN DÒNG CHẢY LƯƠNG THỰC TOÀN CẦU

Những biện pháp bảo hộ lương thực đã và đang được áp dụng, đặc biệt là từ những nền nông nghiệp lớn trên thế giới, có thể sẽ gây ra những tác động khó lường, và trở thành một mối lo ngại không nhỏ đối với đà phục hồi của kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19.

*Đối với thế giới, giá lương thực đã tăng cao phi mã trên toàn cầu và có xu thế sẽ tiếp tục tăng đến cuối năm. Các chính sách bảo hộ lương thực khiến nguồn cung mặt hàng này vốn đã thiếu hụt lại càng thêm khan hiếm, đi kèm theo là chi phí vận chuyển tăng do tác động từ tăng giá xăng dầu, chuỗi cung ứng bị đứt đoạn khiến cho chi phí thực phẩm toàn thế giới tăng vọt. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hợp quốc (FAO), Chỉ số Giá Lương thực trên thế giới đã đạt mức cao nhất trong lịch sử vào tháng 3/2022 khi nổ ra xung đột Nga - Ukraine, sau đó giảm nhẹ và đến tháng 6/2022 được ghi nhận cao hơn 23,1% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó giá các mặt hàng sữa tăng 13%, dầu thực vật tăng 14% và ngũ cốc tăng tới 18%.*

Chi phí lương thực tăng không chỉ tác động đến các nước kém phát triển vốn có nền tảng tài chính không vững mà cũng khiến người dân ở các nước giàu có phải cân nhắc lại chi tiêu. Theo Văn phòng Thống kê Quốc gia (ONS) của Anh, trong tháng 5/2022, khoảng 44% người dân Anh đã phải cắt giảm lượng tiêu thụ lương thực để cân đối lại chi phí sinh hoạt. Sonia Akter, Phó giáo sư nông nghiệp tại Trường Chính sách Công Lý Quang Diệu, Đại học Quốc gia Singapore, cho biết các hộ gia đình có thu nhập thấp là đối tượng chịu ảnh hưởng nhiều nhất bởi tình trạng tăng giá này do lương thực vốn chiếm tỷ trọng lớn trong gói chi tiêu định kỳ của họ. Tâm lý chung của người dân đều cho rằng giá cả vẫn chưa đạt đến đỉnh và tình hình này có thể sẽ trở nên tồi tệ hơn trong thời gian tới.

Với việc chủ nghĩa bảo hộ lương thực nổi lên đúng vào thời điểm chuỗi cung ứng thế giới đang phải đối mặt với nhiều thách thức, giá cả lương thực thực phẩm nhạy vọt sẽ khiến áp lực lạm phát toàn cầu có thể gia tăng mạnh hơn nữa trong thời gian tới, trở thành bài toán khó đối với các ngân hàng trung ương khi vừa phải kiềm chế lạm phát, vừa duy trì tăng trưởng kinh tế.





Đối với các nước nhập khẩu, chủ nghĩa bảo hộ đang nổi lên được coi như là biện pháp “cứu cánh” cho nền an ninh lương thực của nhiều nước xuất khẩu, nhưng đồng thời nó cũng dẫn tới việc thiếu hụt lương thực và trở thành mối nguy đe dọa an ninh lương thực của nhiều quốc gia khác vốn đang phụ thuộc vào nguồn lương thực nhập khẩu. Nguy cơ này càng hiện hiện rõ nét hơn đối với những quốc gia kém phát triển ở châu Phi và Trung Đông đang đứng trên bờ vực khủng hoảng đói nghèo.

Theo thống kê của Chương trình Lương thực thế giới (WFP), số người phải đối mặt với tình trạng khủng hoảng lương thực đã tăng nhanh trong những năm gần đây, từ 135 triệu người năm 2019 lên đến 345 triệu người năm 2022, trải dài trên khoảng 82 quốc gia khắp thế giới, và nghiêm trọng nhất là ở châu Phi. Ngày 2/6/2022, nước Cộng hòa Chad, một quốc gia nhỏ nằm ở Trung Phi, đã buộc phải kêu gọi cứu trợ từ cộng đồng quốc tế và ban bố tình trạng khẩn cấp về lương thực với số lượng người dân cần hỗ trợ nhân đạo chiếm tới 1/3 dân số. Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO) cũng báo cáo 04 quốc gia đang phải đối mặt với nạn đói bao gồm Ethiopia, Nigeria, Nam Sudan và Yemen. Do phải đối phó với dịch bệnh COVID-19 cùng với tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng và hỗ trợ từ quốc tế, những quốc gia này đã cạn kiệt nguồn lực để giải quyết vấn nạn đói nghèo vốn đã dai dẳng và ngày càng trở nên trầm trọng, nên rất cần sự chung tay hỗ trợ từ các quốc gia khác, bao gồm cả việc hạn chế tình trạng bảo hộ lương thực đang có xu hướng gia tăng hiện nay.



Đối với các nước xuất khẩu, nhiều chính sách bảo hộ không chỉ gây hoang mang cho các nước nhập khẩu lương thực mà còn trở thành nỗi lo của chính người dân các nước xuất khẩu. Đó là bởi vì việc hạn chế xuất khẩu có thể sẽ khiến cho người nông dân không thể tiêu thụ được sản phẩm của mình, phải giảm giá bán ở trong nước, trong khi giá cả lương thực thế giới lại đang tăng cao. Dù rằng phần lớn các quốc gia ban hành biện pháp bảo hộ đều tuyên bố rằng các chính sách này chỉ mang tính chất tạm thời và sẽ được dỡ bỏ khi thị trường thế giới ổn định, nhưng thiệt hại đáng kể trong ngắn hạn sẽ vẫn có thể xảy ra với chính người sản xuất trong nước của họ.

Chính vì thế Indonesia, chỉ 3 tuần sau khi ban hành lệnh cấm xuất khẩu dầu cọ, đã phải dỡ bỏ lệnh này. Theo ông Sahat Sinaga, Tổng Giám đốc Hiệp hội Dầu thực vật Indonesia, do phần lớn sản lượng dầu cọ của Indonesia được dùng cho mục tiêu xuất khẩu nên việc dỡ lệnh cấm xuất khẩu mặt hàng này được coi là quyết định cần thiết khi giá dầu ăn trong nước đã hạ nhiệt phần nào, nguồn cung nội địa dồi dào và nhu cầu với dầu cọ Indonesia từ thị trường quốc tế là rất lớn. Các chuyên gia ước tính, đợt cấm xuất khẩu này đã khiến Indonesia phải chịu mức thiệt hại lên tới khoảng 3 tỷ USD mỗi tháng, ảnh hưởng tới khoảng 17 triệu người lao động đang làm việc trong ngành dầu cọ của nước này.

Ông Peter Timmer, giáo sư danh dự về chuyên ngành phát triển tại Đại học Harvard, cho rằng cần lưu ý đến tính hợp lý của mỗi chính sách bảo hộ được áp dụng. Các quyết định hạn chế xuất khẩu được ban hành cho đến thời điểm hiện tại thường ít dựa trên phân tích thống kê rủi ro cụ thể mà chủ yếu xuất phát từ nỗi bất an về thị trường. Giống như trường hợp của dầu cọ Indonesia đã đề cập ở trên, lệnh cấm xuất khẩu dù chỉ trong ngắn hạn đã khiến các kho dự trữ dầu cọ tại Indonesia lâm vào tình trạng quá tải, buộc Bộ Tài chính Indonesia gần đây phải ban hành lệnh miễn thuế xuất khẩu dầu cọ giai đoạn 15/7/2022 – 31/8/2022 để giải phóng lượng hàng tồn. Như vậy, nhìn một cách tổng thể có thể thấy lệnh cấm xuất khẩu dầu cọ của chính phủ Indonesia dường như là một chính sách có phần cần thận quá mức, trong bối cảnh năng suất sản xuất và nguồn cung nội địa vẫn duy trì đều đặn.



Còn tại Malaysia, lệnh cấm xuất khẩu thịt gà từ ngày 1/6/2022 của nước này đã khiến các đối tác nhập khẩu phải tìm kiếm nguồn cung thay thế, trực tiếp làm giảm thị phần mặt hàng này của Malaysia trên thị trường quốc tế. Chẳng hạn như Singapore - đối tác lớn có khoảng 1/3 lượng thịt gà tiêu thụ hàng ngày được nhập khẩu từ Malaysia - đã chuyển hướng sang nhập khẩu thịt gà ướp lạnh, đông lạnh và chế biến từ các nước khác như Indonesia, Thái Lan, Australia... để bảo đảm nguồn cung thực phẩm cho nhu cầu nội địa. Trước nguy cơ đánh mất thị phần trên thế giới và sự phản đối của người chăn nuôi gia cầm trong nước, Malaysia buộc phải dỡ bỏ một phần lệnh cấm, cho phép xuất khẩu gà nuôi thả, gà đen sang Singapore từ ngày 14/6/2022. Tuy nhiên, nước này vẫn tiếp tục duy trì lệnh cấm xuất khẩu đối với gà thịt thương mại – mặt hàng chính chiếm phần lớn giá trị xuất khẩu gà ra thị trường quốc tế của nước này.

Về phía Việt Nam, do nước ta là quốc gia nông nghiệp có khả năng tự cung tự cấp tương đối tốt nên hiện tại giá lương thực thực phẩm nội địa vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát. Các biện pháp bảo hộ lương thực trên thế giới có thể khiến giá cả một số mặt hàng thực phẩm nhập khẩu bị ảnh hưởng, nhưng tạm thời chưa có tác động nào quá lớn vì hầu hết các mặt hàng này có sản phẩm nội địa thay thế. Trong khi đó, với tiềm năng xuất khẩu lương thực lớn, Việt Nam còn có thể tranh thủ tận dụng cơ hội này để đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm nông sản và thực phẩm, gia tăng thị phần ở các thị trường nước ngoài và trở thành nguồn cung lương thực quan trọng của các thị trường này, thay thế cho các đối thủ cạnh tranh vẫn còn đang loay hoay với các lệnh cấm xuất khẩu của nước mình.

Tuy nhiên, các biện pháp bảo hộ lương thực có thể sẽ ảnh hưởng tới một số ngành sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng không thật sự thiết yếu của Việt Nam như đồ điện tử, dệt may, giày dép... khi nhu cầu thế giới bị thu hẹp do người tiêu dùng giảm bớt chi tiêu để ưu tiên cho sản phẩm thiết yếu hơn là thực phẩm. Mặc dù vậy thì nguy cơ này cũng không quá cao mà thậm chí còn có thể chuyển thành cơ hội khi mà các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam thường có giá cả phải chăng hơn và có thể sẽ được người tiêu dùng, đặc biệt là người tiêu dùng ở các nước phát triển, lựa chọn thay thế các sản phẩm cao cấp có giá cả đắt đỏ, khi tổng chi tiêu bị đội lên bởi giá thực phẩm tăng cao.



## NHỮNG NỖ LỰC ĐỂ KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH

# 03.

Theo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), các biện pháp hạn chế thương mại sẽ chỉ càng khiến nguồn cung bị thắt chặt, khuyến khích tình trạng đầu cơ và gia tăng vòng xoáy lạm phát, chứ không thể chấm dứt được vấn nạn lương thực hiện nay. Trước tình trạng an ninh lương thực ngày càng trở nên trầm trọng, ngày 25/5, bà Ngozi Okonjo-Iweala, Tổng giám đốc WTO đã buộc phải đứng lên kêu gọi các quốc gia chấm dứt hành vi cấm hoặc hạn chế xuất khẩu những mặt hàng thực phẩm thiết yếu.

Theo bà Ngozi, các quốc gia thành viên WTO nên áp dụng biện pháp kiểm soát chuỗi cung ứng lương thực thay vì ngăn cấm hoặc hạn chế xuất khẩu, và những biện pháp này sẽ được WTO giám sát để giảm thiểu những rủi ro gây bất lợi lớn với chuỗi cung ứng thế giới. Ví dụ, thay vì việc cấm xuất khẩu đột ngột mặt hàng nào đó, các nước có thể đưa ra hạn ngạch xuất khẩu hoặc mức giá sàn xuất khẩu tối thiểu để vừa có thể kiểm soát nguồn cung nội địa, vừa không làm gián đoạn thương mại.



Hưởng ứng lời kêu gọi trên, tại Hội nghị Bộ trưởng WTO lần thứ 12 vào giữa tháng 6/2022, các nước thành viên WTO đã đồng thuận việc hạn chế thực hiện các biện pháp bảo hộ lương thực và cho phép các hoạt động nằm trong phạm vi mua hàng nhân đạo của Chương trình Lương thực thế giới (WFP) được miễn trừ khỏi những biện pháp này. Ngày 15/7/2022, lãnh đạo các tổ chức thế giới bao gồm FAO, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB), WFP và WTO đã cùng nhau đưa ra tuyên bố chung kêu gọi các nước trên thế giới chung tay hành động khẩn cấp, triển khai các hoạt động cả dài hạn và ngắn hạn trong 04 mảng chính: (i) tăng cường hỗ trợ khẩn cấp cho nhóm người dễ bị tổn thương; (ii) tạo thuận lợi thương mại cho chuỗi cung ứng lương thực toàn cầu; (iii) đẩy mạnh sản xuất và (iv) đầu tư hỗ trợ nông nghiệp thích ứng với khí hậu. Trong đó, đối với mảng tạo thuận lợi thương mại cho mặt hàng lương thực thực phẩm, trong ngắn hạn các tổ chức này sẽ nỗ lực mở cửa các kho dự trữ phù hợp theo quy định của WTO để bù đắp lượng lương thực đang bị thiếu, đồng thời xúc tiến các biện pháp ngoại giao để giải phóng lượng nông sản chưa vận chuyển được do ảnh hưởng bởi xung đột Nga – Ukraine. Đồng thời, WTO cũng sẽ thúc đẩy các nước thành viên áp dụng quy trình kiểm tra và cấp phép xuất khẩu linh hoạt thay vì hạn chế xuất khẩu, yêu cầu các thành viên phải thông báo kịp thời khi áp dụng các biện pháp bảo hộ nhằm tăng cường tính minh bạch và nâng cao chức năng giám sát của tổ chức này.



*Tóm lại*, sự trở dậy của xu thế bảo hộ lương thực tại nhiều quốc gia và khu vực trong thời gian vừa qua có thể coi là hệ quả của tâm lý hoang mang trước nhiều biến động của tình hình kinh tế - chính trị thế giới gây tác động đến chuỗi cung ứng lương thực toàn cầu. Nếu tâm lý “phòng thủ” không được “trấn an” và kiểm soát, phạm vi của các biện pháp bảo hộ có thể sẽ không chỉ dừng ở các sản phẩm lương thực, thực phẩm, mà sẽ lan ra cả các ngành và lĩnh vực khác, như thép, gỗ, năng lượng... khiến cho các chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục bị ảnh hưởng, gây khó khăn cho quá trình phục hồi của kinh tế thế giới sau đại dịch COVID-19.

Vẫn biết bảo hộ thương mại, trong những hoàn cảnh đặc biệt, được cho là cần thiết để bảo vệ một số lợi ích nhất định của mỗi quốc gia, nhưng nếu các biện pháp này không được sử dụng một cách cẩn trọng, với những cân nhắc và tính toán kỹ lưỡng, có thể gây ra hệ quả tiêu cực cho chính quốc gia áp dụng, và ảnh hưởng chung đến kinh tế toàn cầu. Hay nói cách khác, các phản ứng bảo hộ bản năng không phải là chìa khóa ứng phó với khủng hoảng. Kinh nghiệm từ cuộc khủng hoảng năm 2008 cho thấy các biện pháp bảo hộ của nhiều nước chỉ làm cho các chuỗi cung ứng thêm đứt gãy và giá cả các mặt hàng leo thang.

Các nền kinh tế thế giới, sau thời gian dài dưới tác động của những nỗ lực tự do hóa thương mại, đã trở thành một chuỗi gắn kết với nhau, do đó hành động đơn lẻ của một vài quốc gia khó có thể giải quyết được các khủng hoảng chung đang tồn tại. Thử thách này cần sự đoàn kết của tất cả các nước trên toàn thế giới, cùng tìm ra các giải pháp chung hỗ trợ chuỗi cung ứng lương thực và nền kinh tế toàn cầu vượt qua giai đoạn khó khăn hiện tại, nhằm tiến tới một thế giới bình ổn, phát triển, và thịnh vượng hơn trong tương lai.



**THÔNG TIN VỀ HỘI NHẬP ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI  
TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP - VCCI**

- Website [www.trungtamwto.vn](http://www.trungtamwto.vn) (tiếng Việt) và [www.wtocenter.vn](http://www.wtocenter.vn) (tiếng Anh)

- Facebook: Trung tâm WTO và Hội nhập – VCCI

- Đường dây tư vấn, Dịch vụ tư vấn theo vụ việc  
(Email: [banthuky@trungtamwto.vn](mailto:banthuky@trungtamwto.vn); Điện thoại: 024 3577 1458)

